

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 9395 /UBND-NNMT

Gia Lai, ngày 13 tháng 7 năm 2026

V/v phối hợp cập nhật, bổ sung số
liệu, dữ liệu một số nội dung về lâm
nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai
trong điều chỉnh quy hoạch lâm
nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030,
tầm nhìn đến năm 2050

Kính gửi:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm.

Ngày 11/5/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 823/QĐ-TTg phê duyệt đề cương điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định số 70/2026/NĐ-CP ngày 09/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức lấy ý kiến tham gia góp ý đối với dự thảo báo cáo điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Văn bản số 5943/BNMT-LNKL ngày 08/6/2026. UBND tỉnh Gia Lai đã tham gia ý kiến góp gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 8696/UBND-NNMT ngày 26/6/2026 (kèm Văn bản số 6791/SNNMT-KL ngày 22/6/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Gia Lai).

Để tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng, góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050, lĩnh vực lâm nghiệp cần tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, định hướng lớn, đột phá, phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh; theo đó, căn cứ nhu cầu thực tế của địa phương, ngày 02/7/2026 UBND tỉnh Gia Lai đã xin chủ trương điều chỉnh một số nội dung về lâm nghiệp trong điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Gia Lai tại Tờ trình 1011/TTr-UBND; được Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh thống nhất chủ trương và báo cáo xin chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Tờ trình số 1053-TTr/ĐU ngày 02/7/2026, kết quả đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương tại Kết luận số 222-KL/TU ngày 03/7/2026.

Để kịp thời cập nhật, bổ sung số liệu, dữ liệu một số nội dung về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, UBND tỉnh Gia Lai kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường một số nội dung, cụ thể:

1. Tổng diện tích đất lâm nghiệp quy hoạch đến 2030 là **1.078.215,37** ha, trong đó: đất rừng đặc dụng 138.423,94 ha (*đảm bảo chỉ tiêu theo Quy hoạch hoạch sử dụng đất quốc gia*), đất rừng phòng hộ 300.203,45 ha và đất rừng sản xuất 639.587,88 ha. Trong đó, một số công trình, dự án có nhu cầu sử dụng đất thuộc quy hoạch lâm nghiệp mang tính định hướng trong quy hoạch tỉnh đến năm 2030 đã được Hội đồng thẩm định Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 thông qua, dự kiến khoảng: 18.276 ha, trong đó: đất rừng đặc dụng: 1.027 ha, phòng hộ 3.689 ha, sản xuất 13.560 ha, cụ thể:

- Diện tích đất rừng nghèo, đất quy hoạch lâm nghiệp chưa có rừng xen kẽ trong khu vực rừng nghèo và quỹ đất chưa có rừng do địa phương quản lý, trong đó trước mắt tập trung thúc đẩy mô hình xuất nông lâm kết hợp, chăn nuôi đang triển khai rà soát quỹ đất hơn 10.000 ha khu vực xã Ia Mơr và lân cận thuộc đất rừng sản xuất.

- Diện tích sử dụng đất các dự án thuộc quy hoạch điện VIII (điều chỉnh) dự kiến: 500 ha, trong đó đất rừng phòng hộ 300 ha, sản xuất 200 ha.

- Diện tích thực hiện Dự án phân khu Không gian phát triển đô thị, nghỉ dưỡng, thương mại dịch vụ, du lịch và Bến Siêu du thuyền Đề Gi dự kiến: 1.000 ha, trong đó đất rừng phòng hộ 650 ha, sản xuất 350 ha.

- Diện tích thực hiện Dự án Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng quốc tế biển dự kiến: 2.376 ha, trong đó đất rừng đặc dụng 1.027 ha, phòng hộ 1.339 ha, sản xuất 10 ha.

- Diện tích thực hiện Dự án Đường sắt tốc độ cao Bắc Nam, đoạn qua tỉnh: 400 ha, trong đó đất rừng phòng hộ 200 ha, sản xuất 200 ha.

- Diện tích thực hiện Dự án đường bộ cao tốc Pleiku - Gia Nghĩa, đoạn qua tỉnh: 400 ha, trong đó đất rừng phòng hộ 200 ha, sản xuất 200 ha.

- Diện tích thực hiện Dự án đường bộ cao tốc Pleiku - Cửa khẩu Lê Thanh: 200 ha, trong đó đất rừng phòng hộ 100 ha, sản xuất 100 ha.

- Diện tích thực hiện các khu, cụm công nghiệp dự kiến: 400 ha, trong đó đất rừng phòng hộ 200 ha, sản xuất 200 ha.

- Diện tích thực hiện các điểm mỏ thuộc quy hoạch khoáng sản dự kiến: 500 ha đất rừng sản xuất.

- Diện tích thực hiện các dự án, công trình đầu tư công, an ninh, quốc phòng và phát triển kinh tế xã hội khác dự kiến: 2.000 ha, trong đó đất rừng phòng hộ 500 ha, sản xuất 1.500 ha.

- Giảm diện tích đất lâm nghiệp không có rừng do các đơn vị Ban Quản lý rừng phòng hộ, Công ty Lâm nghiệp sau khi đo đạc, rà soát để bàn giao cho địa phương lập phương án giao đất cho người dân địa phương.

2. Đề phát huy giá trị lịch sử, văn hóa, cảnh quan tại Khu rừng lịch sử, văn hóa, cảnh quan Núi Bà (khu vực huyện Phù Cát cũ) đóng góp vào phát triển kinh tế xã hội địa phương và tăng cường tính kết nối của các hệ sinh thái rừng tự nhiên khu vực Núi Bà, UBND tỉnh Gia Lai đề xuất xem xét, bổ sung khoảng 947,58 ha rừng tự nhiên phòng hộ sang quy hoạch rừng đặc dụng thuộc quản lý của Ban Quản lý rừng phòng hộ Gia Lai: 924,41 ha và UBND cấp xã: 23,17 ha (gửi kèm theo Văn bản số 7266/SNNMT-KL ngày 02/7/2026).

3. Đối với chỉ tiêu rừng tự nhiên (sản xuất) quy hoạch đến 2030 đề nghị cập nhật số liệu UBND tỉnh Gia Lai đã tham gia ý kiến góp gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 8696/UBND-NNMT ngày 26/6/2026 (kèm Văn bản số 6791/SNNMT-KL ngày 22/6/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Gia Lai).

UBND tỉnh Gia Lai kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, tổng hợp: 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở NN và MT;
- Sở Tài chính;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, N1, N5 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Mah Tiệp